TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 10 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Thẩm phán: Ông Trần Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thạch

Bà Hoàng Thị Thoan

Ông Nguyễn Nam Long

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Vĩnh Thành, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tấn, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Q mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 453/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Lê Thế C; sinh ngày 11 tháng 01 năm 1985, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: tổ dân phố E, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Pa hi; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C1 (liệt sỹ), con bà Đinh Thị Lý H; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 21/7/2009 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 13 năm tù về tội "Giết người" đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2018; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

2. Đinh Thị Bích H1; sinh ngày 15 tháng 5 năm 1973, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố A, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hữu N, con bà Đinh Thị D; chưa có chồng; có 02 con, lớn 27 tuổi, nhỏ 19 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 18/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 05 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2022 ; Bị cáo bị bắt tạm giữ,

tạm giam từ ngày 14/02/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Thế C*: Luật sư Nguyễn Thị Thiếu L – Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 05 phút, ngày 14/02/2023, tại tuyến đường Q thuộc tổ dân phố A, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Tổ công tác Công an huyện M, tỉnh Quảng Bình tiến hành tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phát hiện Lê Thế C đang ngồi trong xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, loại 16 chỗ, biển kiểm soát 73A-018.28 và Đinh Thị Bích H1 đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, phát hiện trên vỉa hè gần vị trí H1 đang đứng có 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong chứa 12 (mười hai) viên nén hình tròn màu hồng dạng thuốc tân dược. Lê Thế C và Đinh Thị Bích H1 khai nhận 12 (mười hai) viên nén trên là ma túy loại hồng phiến H1 mua của C với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), do lo sợ nên lúc Tổ công tác phát hiện bắt giữ, H1 đã vứt túi nilon chứa ma túy xuống vỉa hè bên cạnh vị trí H1 đang đứng, Tổ công tác Công an huyện M đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong, tạm giữ tang vật để điều tả xử lý.

Lúc 22 giờ 15 phút ngày 14/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét khẩn cấp đối với phương tiện xe ô tô, nhãn hiệu Toyota loại 16 chỗ, biển kiểm soát 73A-018.28 của Lê Thế C phát hiện thu giữ 01 (một) túi nilon màu trong suốt bên trong chứa 10(mười) viên nén dạng thuốc tân dược, gồm: 09 (chín) viên màu hồng và 01 (một) viên màu xanh.

Lúc 23 giờ 05 phút ngày 14/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở đồng thời là quán kinh doanh Bida của Lê Thế C tại Tổ dân phố E, thị trấn Q, huyện M. Lê Thế C đã tự nguyện giao nộp 03 (ba) túi nilon chứa 451 (bốn trăm năm mươi mốt) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, gồm: 446 (bốn trăm bốn mươi sáu) viên màu hồng và 05 (năm) viên màu xanh. Lê Thế C khai nhận số viên nén dạng thuốc tân dược trên là ma túy loại hồng phiến C cất giấu để sử dụng và bán để kiếm lời.

Lúc 00 giờ 40 phút ngày 5/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở thứ hai của Lê Thế C là nhà ở của bà Đinh Thị Lý H (mẹ đẻ của C) tại Tổ dân phố E, thị trấn Q, huyện M. Lê Thế C đã tự nguyện giao nộp 03 (ba) túi nilon chứa 595 (năm trăm chín mươi lăm) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, gồm: 589 (năm trăm tám mươi chín) viên màu hồng và 06 (sáu) viên màu xanh. Lê Thế C khai nhận số viên nén dạng thuốc tân dược trên là ma túy loại hồng phiến C cất giấu để sử dụng và bán để kiếm lời.

Quá trình điều tra Lê Thế C và Đinh Thị Bích H1 khai nhận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/02/2023, Đinh Thị Bích H1 sử dụng số điện thoại 0987.645.148 gọi vào số điện thoại 0888.230.567 của Lê Thế C để hỏi mua

1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy loại hồng phiến. C đồng ý bán ma túy cho H1. Sau đó C đi vào phòng ngủ ở quán B1 lấy 22 (hai mươi hai) viên ma túy loại hồng phiến bỏ vào hai túi nilon, trong đó 01 túi chứa 12 (mười hai) viên C bỏ trong hốc của cánh cửa xe bên phụ để bán cho H1, 01 túi chứa 10 (mười) viên ma túy hồng phiến C để ở hốc cạnh vô lăng xe ô tô Toyota loại 16 chỗ, biển kiểm soát 73A-018.28 mang đi để sử dụng và bán khi có người hỏi mua. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, C điện thoại cho H1 nói tí nữa sẽ mang ma túy đến nhà cho H1, một lúc sau C lái xe ô tô đi từ quán B1 của C đến dừng trước cổng nhà H1, lúc H1 đi ra C hạ cửa kính bên ghế lái phụ xe ô tô đưa cho hạnh 01 (một) túi nilon chứa 12 (mười hai) viên ma túy loại hồng phiến, H1 nhận ma túy rồi để vào ghế phụ xe ô tô của C 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Khi C và H1 đang mua bán ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Do bị sợ nên H1 đã vứt túi nilon bên trong chứa 12 (mười hai) viên ma túy loại hồng phiến xuống nền vỉa hè gần vị trí H1 đang đứng.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định: Ngày 23/01/2023, tại Khu V xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, C gặp một người đàn ông, C không biết nhân thân và lai lịch cụ thể và đặt vấn đề mua 06 (sáu) gói ma túy loại hồng phiến (khoảng 1.200 viên), người đàn ông này đồng ý bán cho C với giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). sau khi mua được ma túy, C đem về nhà cất giấu để vừa sử dụng vừa bán lại cho các đối tượng trên địa bàn để kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,253 gam (một phẩy hai trăm năm mươi ba gam); Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,934 gam (không phẩy chín trăm ba mươi bốn gam); Mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 46,353 gam (bốn mươi sáu phẩy ba trăm năm mươi ba gam); Mẫu ký hiệu A6 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 61,454 gam (sáu mươi mốt phẩy bốn trăm năm mươi bốn gam); Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 0,112 gam; Mẫu ký hiệu A5 gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 0,555 gam; Mẫu ký hiệu gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 0,645 gam.

Như vậy tổng khối lượng ma túy, loại methamphetamine mà Lê Thế C mua bán trái phép là 109,99 gam (một trăm linh chín phẩy chín trăm chín mươi bốn gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 42/CTr-VKSQB-P1 ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố: Lê Thế C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Đinh Thị Bích H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bị cáo Lê Thế C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thế C 20 năm tù;

- Tuyên bị cáo Đinh Thị Bích H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thị Bích H1 từ 24 – 30 tháng tù;

- Về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y21, màu xanh tím, có gắn khe sim số 1: 0888.230.567; khe sim số 2: 0799.064.787 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A20 màu xanh tím, có gắn thẻ sim 1: 0987.645.148; thẻ sim 2: 0926.345.011 đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000 đồng do các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota loại 16 chỗ có gắn biển kiểm soát 73A-018.28 xe đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) túi nilon, kích thước (6x9), trong đó có 02 túi màu hồng, 03 túi màu xanh; 01 phong bì thư các mép dán kín trên có ghi chữ "151/KL-KTHS" được niêm phong bằng các chữ ký của ông Hoàng Khắc T, Lưu Đức B, Phan Thị T1, Nguyễn Quốc H2, hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q và ngoài cùng có dán băng dính trong suốt.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Luật sư bào chữa cho bị cáo C nhất trí về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo C với mức án thấp.

Bị cáo C không có ý kiến gì bổ sung lời bào chữa của luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của cơ quan Điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa, cơ quan Điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Lê Thế C và Định Thị Bích H3 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp cả về mặt thời gian và địa điểm phạm tội, do đó có đủ cơ sở xác định: Lê Thế C đã đi mua ma túy loại hồng phiến về cất giấu để sử dụng và bán lại cho các đối tượng trên

địa bàn, khi đang thực hiện hành vi mua bán ma túy cho bị cáo Đinh Thị Bích H1, bị cáo H1 đã nhận ma túy nhưng khi thấy lực lượng chức năng, bị cáo H1 đã vứt gói ma túy xuống bên cạnh vị trí bị cáo đứng thì bị phát hiện bắt giữ. Nguồn gốc số ma túy bị cáo Lê Thế C khai nhận đã mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực K thuộc địa phận xã H, huyện M khoảng 1.200 viên ma túy hồng phiến với giá 18.000.000 đồng, cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở của bị cáo Lê Thế C và đã thu giữ 1.046 viên nén, tại kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: tổng khối lượng ma túy, loại Methamphetamine mà Lê Thế C cất giấu để mua bán trái phép là 109,99 gam (một trăm linh chín phẩy chín trăm chín mươi bốn gam); Số ma túy mà bị cáo H1 tàng trữ là 1,253 gam (một phẩy hai trăm năm mươi ba gam) loại Methamphetamin. *Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.*

Như vậy hành vi của bị cáo Lê Thế C đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và hành vi của bị cáo Đinh Thị Bích H1 đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thế C là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vì hám lợi, muốn nhanh có tiền mà không phải lao động, bị cáo đã đi mua ma túy của người khác về cất giấu nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa bán lại cho các đối tượng nghiện có nhu cầu, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bức xúc và hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thế C phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự do bị cáo đã từng bị kết án và tái phạm nguy hiểm chưa xóa án, bị kết án về tội đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự giác giao nộp số ma túy đang cất giấu, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh xác nhận tại Bản kết luận điều tra, bị cáo là người dân tộc Pa hi, ngoài ra bị cáo bố đẻ là liệt sỹ, mẹ bị cáo được tặng huy chương vì sự nghiệp tài chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng có 01 tình tiết tăng nặng, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấm thấp nhất của khung hình phạt, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy và các loại tội phạm khác.

Đối với bị cáo Đinh Thị Bích H1 là đối tượng nghiện ma túy nên đã điện thoại cho bị cáo C để mua ma túy sử dụng, sau khi thực hiện hành vi bị lực lượng chức năng phát hiện thì cố ý vứt bỏ số ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo sa vào con đường nghiện ma túy, bị cáo từng bị kết án về tội rất nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thật thà khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm.

[4] Trong vụ án này, người đàn ông đã bán ma túy hồng phiến cho Lê Thế C vào ngày 23/01/2023 tại khu vực K, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình. C khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra làm rõ. Cơ quan điều tra sẽ tiến hành điều tra, xử lý khi có thông tin về đối tượng này.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có.

* Về vật chứng: - 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y21, màu xanh tím, có gắn khe sim số 1: 0888.230.567; khe sim số 2: 0799.064.787; số IM 1: 861428057292410 đã qua sử dụng của bị cáo Lê Thế C;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A20 màu xanh - tím, có gắn thẻ sim 1 số: 0987.645.148; thẻ sim 2 số: 0926.345.011; sô IM 1: 357648107388717/01, đã qua sử dụng của bị cáo Đinh Thị Bích H1.

- Đối với chiếc 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota loại 16 chỗ có gắn biển kiểm soát 73A-018.28 xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong của bị cáo Lê Thế C, cơ quan điều tra đã xác minh, chiếc xe ô tô không có giấy tờ, quá trình điều tra bị cáo C khai đã mua lại của một người ở tỉnh Quảng Trị về sử dụng.

Các vật chứng trên do các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

* Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) túi nilon, kích thước (6x9), trong đó có 02 túi màu hồng, 03 túi màu xanh; 01 phong bì thư các mép dán kín trên có ghi chữ "151/KL-KTHS" được niêm phong bằng các chữ ký của ông Hoàng Khắc T, Lưu Đức B, Phan Thị T1, Nguyễn Quốc H2, hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q và ngoài cùng có dán băng dính trong suốt.

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2023 và phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng lập ngày 07/7/2023.

[7] Về án phí: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thế C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Đinh Thị Bích H1 đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, t, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thế C 19 (mười chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/02/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị Bích H1 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/02/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo Lê Thế C và bị cáo Đinh Thị Bích H1 với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Lê Thế C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y21, màu xanh tím, có gắn khe sim số 1: 0888.230.567; khe sim số 2: 0799.064.787; số IM 1: 861428057292410 đã qua sử dụng và 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota loại 16 chỗ có gắn biển kiểm soát 73A-018.28 xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Đinh Thị Bích H1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A20 màu xanh - tím, có gắn thẻ sim 1 số: 0987.645.148; thẻ sim 2 số: 0926.345.011; sô IM 1: 357648107388717/01, đã qua sử dụng;

* Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) túi nilon, kích thước (6x9), trong đó có 02 túi màu hồng, 03 túi màu xanh; 01 phong bì thư các mép dán kín trên có ghi chữ "151/KL-KTHS" được niêm phong bằng các chữ ký của ông Hoàng Khắc T, Lưu Đức B, Phan Thị T1, Nguyễn Quốc H2, hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q và ngoài cùng có dán băng dính trong suốt.

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2023 và phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng lập ngày 07/7/2023).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Lê Thế C phải chịu nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Đinh Thị Bích H1 phải chịu nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/8/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNVCS - CA Q. Bình;
- Cơ quan CSĐT CA Q.Bình;
- Cục THADS Quảng Bình;
- Vụ GĐKT I TANDTC;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QB;
- Phòng KTNV - THAHS TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn